

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 - 2027” trên địa bàn tỉnh Gia Lai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;
Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20 tháng 6 năm 2012;
Căn cứ Quyết định số 407/QĐ-TTg ngày 30 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 - 2027”;*

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 86/TTr-STP ngày 01 tháng 10 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 - 2027” trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Điều 2. Điều khoản thi hành

- Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.
- Quyết định số 2646/QĐ-UBND ngày 17 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định (cũ) ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 - 2027” trên địa bàn tỉnh Bình Định và Kế hoạch số 1295/KH-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai (cũ) triển khai Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 - 2027” trên địa bàn tỉnh Gia Lai hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.
- Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /*7*

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Hội đồng PH PBGDPLTW;
- Bộ Tư pháp (Cục PBGDPL&TGPL);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Lưu VT, C3

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hữu Quế

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 - 2027” trên địa bàn tỉnh Gia Lai

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai)

Triển khai Quyết định số 407/QĐ-TTg ngày 30/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến xã hội trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật giai đoạn 2022 - 2027” (sau đây viết tắt là Đề án); Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh Gia Lai như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Triển khai thực hiện đồng bộ, thống nhất, hiệu quả, đầy đủ các quan điểm chỉ đạo, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp và trách nhiệm của địa phương được giao tại Quyết định số 407/QĐ-TTg.

b) Nâng cao nhận thức, trách nhiệm và tính chủ động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị (sau đây viết tắt là cơ quan), cá nhân được giao chủ trì soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) trong tổ chức truyền thông dự thảo chính sách.

c) Phát huy, tăng cường công tác chỉ đạo, theo dõi của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) các cấp; vai trò của các cơ quan thông tin, báo chí trong thực hiện truyền thông chính sách, pháp luật.

2. Yêu cầu

a) Việc triển khai các hoạt động truyền thông dự thảo chính sách phải đảm bảo tính chủ động của cơ quan được giao chủ trì soạn thảo dự thảo chính sách; triển khai đồng bộ trên phạm vi toàn tỉnh, tập trung vào các đối tượng là tổ chức, cá nhân, địa bàn chịu tác động trực tiếp, thuộc phạm vi điều chỉnh của dự thảo chính sách.

b) Tiếp tục triển khai, thực hiện các hoạt động của Đề án đảm bảo tuân thủ các quy định về tiêu chí, thời điểm, yêu cầu và tình hình thực tế của địa phương.

c) Các nội dung của kế hoạch phải xác định cụ thể nhiệm vụ, trách nhiệm, nội dung công việc, tiến độ, kết quả và tính khả thi trong quá trình triển khai thực hiện.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp, các ngành về vị trí, vai trò của công tác truyền thông dự thảo chính sách

a) Nội dung thực hiện: Chủ động quán triệt, chỉ đạo nhằm nâng cao nhận thức về vai trò, tầm quan trọng của công tác truyền thông dự thảo chính sách bằng hình thức phù hợp cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức cũng như người dân, tổ chức, doanh nghiệp; phát huy vai trò, trách nhiệm của cả hệ thống chính trị trong vận động, khuyến khích Nhân dân quan tâm, tham gia đóng góp ý kiến đối với dự thảo chính sách.

b) Cơ quan thực hiện:

- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; UBND các xã, phường (sau đây viết là cấp xã).
- Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh, các cơ quan trung ương trên địa bàn tỉnh tổ chức quán triệt nhằm nâng cao nhận thức về vai trò, tầm quan trọng của công tác này bằng hình thức phù hợp cho cán bộ, công chức, các tổ chức, cá nhân thành viên.

c) Thời gian thực hiện: Hàng năm.

d) Kết quả: Cuộc họp, hội nghị, tọa đàm, tài liệu, tin, bài truyền thông... được tổ chức, phát hành, đăng tải.

2. Phát huy vai trò chủ động của cơ quan, đơn vị chủ trì soạn thảo VBQPPL trong tổ chức thực hiện truyền thông dự thảo chính sách

a) Nội dung thực hiện: Các cơ quan chủ trì soạn thảo dự thảo chính sách khi đề xuất xây dựng dự thảo chính sách thì cần căn cứ nội dung, tính chất dự thảo chính sách và yêu cầu thực tế để chủ động, kịp thời xây dựng kế hoạch tổ chức truyền thông dự thảo chính sách; phối hợp với cơ quan nhà nước có thẩm quyền bảo đảm các biện pháp an ninh, an toàn thông tin trong quá trình thực hiện truyền thông dự thảo chính sách; tổ chức tiếp nhận, xử lý thông tin góp ý, phản hồi, phản biện xã hội để sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện dự thảo VBQPPL.

b) Cơ quan thực hiện: Cơ quan chủ trì soạn thảo dự thảo chính sách; phối hợp với các cơ quan: Sở Tư pháp; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Báo và Phát thanh, Truyền hình Gia Lai; các cơ quan khác có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Hàng năm.

d) Kết quả: Kế hoạch tổ chức truyền thông dự thảo chính sách; dự thảo VBQPPL được sửa đổi, bổ sung.

3. Tăng cường công tác chỉ đạo, theo dõi về truyền thông dự thảo chính sách

a) Nội dung thực hiện: Hàng năm, căn cứ văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Hội đồng phối hợp PBGDPL (sau đây viết là Hội đồng) Trung ương và yêu cầu thực tế, Hội đồng tỉnh và Hội đồng cấp xã (trường hợp địa phương không thành lập Hội đồng thì UBND cấp xã thực hiện) ban hành văn bản chỉ đạo, theo dõi việc thực hiện truyền thông về dự thảo chính sách.

b) Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp, Văn phòng HĐND và UBND cấp xã; phối hợp với các cơ quan thành viên của Hội đồng và các cơ quan khác có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Hàng năm.

d) Kết quả: Các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện.

4. Xây dựng nội dung truyền thông dự thảo chính sách

a) Nội dung truyền thông dự thảo chính sách: Thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành VBQPPL, cụ thể: Trừ VBQPPL có nội dung thuộc phạm vi bí mật nhà nước, nội dung truyền thông bao gồm:

- Sự cần thiết ban hành chính sách, VBQPPL;
- Nội dung cơ bản bao gồm: nội dung mới, sửa đổi, bổ sung của chính sách, dự thảo VBQPPL;
- Nội dung khác (nếu có).

b) Cơ quan thực hiện: Cơ quan chủ trì soạn thảo dự thảo chính sách; phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Hàng năm.

d) Kết quả: Các tài liệu được xây dựng để truyền thông.

5. Tổ chức triển khai các hình thức truyền thông về dự thảo chính sách

a) Nội dung thực hiện: Căn cứ vào điều kiện, yêu cầu thực tế, cơ quan chủ trì soạn thảo chính sách phối hợp với các cơ quan thông tin, báo chí, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chủ động, linh hoạt lựa chọn hình thức tổ chức truyền thông dự thảo chính sách phù hợp với đối tượng, địa bàn, cụ thể:

- Xây dựng tài liệu, nội dung truyền thông dự thảo chính sách bảo đảm đầy đủ, ngắn gọn, dễ hiểu, hình thức phong phú, sinh động để đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh; Trang Thông tin PBGDPL tỉnh, Trang Thông tin điện tử của cơ quan chủ trì soạn thảo dự thảo chính sách và cung cấp cho các cơ quan thông tin, báo chí phục vụ hoạt động truyền thông dự thảo chính sách.

- Truyền thông về dự thảo chính sách trên các phương tiện thông tin đại chúng; xây dựng các chuyên mục, đưa tin vào khung giờ thu hút khán, thính giả để truyền thông về dự thảo chính sách trên sóng phát thanh, truyền hình của Báo và Phát thanh, Truyền hình Gia Lai.

- Xây dựng, đăng tải tài liệu truyền thông phù hợp với từng đối tượng, địa bàn để cung cấp thông tin dự thảo chính sách cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp.

- Tổ chức hội nghị, tọa đàm, diễn đàn, phỏng vấn, đối thoại trực tiếp, trực tuyến, họp báo để trao đổi, thông tin về dự thảo chính sách tới các cơ quan, tổ chức, người dân, doanh nghiệp; chú trọng phát huy đội ngũ báo cáo viên pháp luật các cấp, luật sư, luật gia, trợ giúp viên pháp lý, tư vấn viên pháp luật, các nhà khoa học, chuyên gia, cán bộ làm công tác thực tiễn và đại diện các cơ quan, tổ chức, hiệp hội, doanh nghiệp liên quan đến dự thảo chính sách tham gia đóng góp ý kiến.

- Tổ chức truyền thông dự thảo chính sách tại địa bàn cơ sở thông qua hệ thống loa truyền thanh cơ sở, niêm yết tại bảng tin, lồng ghép trong các loại hình văn hóa cơ sở và các hình thức phù hợp khác.

- Thực hiện việc tích hợp, chia sẻ để đăng tải thông tin nội dung dự thảo chính sách; kế hoạch tổ chức truyền thông dự thảo chính sách trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh, Trang Thông tin PBGDPL tỉnh, bảo đảm thống nhất, liên thông, cập nhật, tăng cường tương tác với người dân, tổ chức, doanh nghiệp.

- Tổ chức truyền thông thông qua các ứng dụng mạng xã hội và hình thức truyền thông phù hợp khác.

b) Cơ quan thực hiện: Cơ quan chủ trì soạn thảo dự thảo chính sách; phối hợp với các cơ quan: Sở Tư pháp; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Cổng Thông tin điện tử tỉnh; Trang Thông tin PBGDPL tỉnh và các cơ quan khác có liên quan.

c) Thời gian thực hiện: Hàng năm.

d) Kết quả: Các hoạt động truyền thông được triển khai, thực hiện.

6. Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ thực hiện truyền thông dự thảo chính sách

a) Tập huấn cho đội ngũ phóng viên, biên tập viên, cán bộ quản lý thông tin, báo chí ở địa phương về kiến thức, kỹ năng truyền thông, xử lý thông tin khi thực hiện truyền thông dự thảo chính sách, nhất là những vấn đề khó, có nhiều ý kiến khác nhau.

- Cơ quan thực hiện: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan khác có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Sau khi Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức tập huấn cho địa phương hoặc hướng dẫn địa phương thực hiện và tùy tình hình thực tế.

- Kết quả: Hội nghị tập huấn được tổ chức.

b) Tập huấn cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh, công chức các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, công chức pháp chế các sở, ban, ngành thuộc tỉnh về kiến thức, kỹ năng truyền thông dự thảo chính sách để thực hiện truyền thông chủ động, linh hoạt, hiệu quả.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp; phối hợp với các cơ quan có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Sau khi Bộ Tư pháp tổ chức tập huấn cho địa phương hoặc hướng dẫn địa phương thực hiện và tùy tình hình thực tế.

- Kết quả: Hội nghị tập huấn được tổ chức.

c) Tập huấn cho tuyên truyền viên pháp luật cấp xã thuộc phạm vi quản lý về kiến thức, kỹ năng truyền thông dự thảo chính sách để thực hiện truyền thông chủ động, linh hoạt, hiệu quả.

- Cơ quan thực hiện: UBND cấp xã; phối hợp với các cơ quan có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Sau khi Sở Tư pháp tổ chức tập huấn ở tỉnh hoặc hướng dẫn địa phương thực hiện và tùy tình hình thực tế.

- Kết quả: Hội nghị tập huấn được tổ chức.

7. Huy động nguồn lực xã hội tham gia công tác truyền thông dự thảo chính sách

a) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận phối hợp tham gia công tác truyền thông dự thảo chính sách theo Kế hoạch này.

- Cơ quan thực hiện: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận; phối hợp với các cơ quan có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

- Kết quả: Các hoạt động truyền thông được tổ chức.

b) Theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp triển khai các hoạt động phát huy vai trò, trách nhiệm xã hội của các cá nhân, tổ chức hành nghề về pháp luật, chuyên gia tham gia thực hiện truyền thông về dự thảo chính sách.

- Cơ quan thực hiện: Sở Tư pháp; phối hợp với Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh và các cơ quan khác có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

- Kết quả: Các hoạt động phối hợp được thực hiện.

c) Khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia, hỗ trợ nguồn lực để tổ chức các hoạt động truyền thông về dự thảo chính sách theo quy định của pháp luật.

- Cơ quan thực hiện: Cơ quan chủ trì soạn thảo dự thảo chính sách; phối hợp với các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Tùy tình hình thực tế.

- Kết quả: Các hoạt động hỗ trợ được thực hiện.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh

a) Chủ trì, chủ động phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan có liên quan xây dựng và thực hiện kế hoạch tổ chức truyền thông dự thảo chính sách do cơ quan chủ trì soạn thảo theo quy định của Kế hoạch này.

b) Hàng năm, theo chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm được giao và điều kiện thực tế, xây dựng dự toán kinh phí thực hiện truyền thông dự thảo chính sách do cơ quan được giao chủ trì soạn thảo; tổ chức đánh giá kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch này gửi Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Tư pháp, Hội đồng phối hợp PBGDPL trung ương (nội dung báo cáo lồng ghép trong báo cáo kết quả công tác PBGDPL hàng năm theo quy định).

2. Sở Tư pháp

a) Hàng năm, tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện; chủ trì, theo dõi, đôn đốc, giám sát, sơ kết, tổng kết thực hiện Kế hoạch này;

nghiên cứu nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác truyền thông dự thảo chính sách; phát hiện, nhân rộng các mô hình hay, cách làm hiệu quả; thực hiện đề xuất khen thưởng kịp thời các tổ chức, cá nhân có nhiều đóng góp trong công tác này; tổng hợp, báo cáo Bộ Tư pháp, UBND tỉnh kết quả thực hiện Kế hoạch này theo quy định.

b) Thực hiện nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch và nhiệm vụ của Cơ quan Thường trực Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh, hướng dẫn thực hiện hoạt động truyền thông dự thảo chính sách; chủ trì triển khai truyền thông các dự thảo chính sách do Sở Tư pháp chủ trì soạn thảo.

3. Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh

a) Chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi việc thực hiện truyền thông dự thảo chính sách trên địa bàn tỉnh.

b) Hàng năm tổng hợp, báo cáo Hội đồng phối hợp PBGDPL trung ương, UBND tỉnh kết quả thực hiện Kế hoạch này theo quy định.

4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, các cơ quan chủ trì soạn thảo dự thảo chính sách chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tin, báo chí thực hiện truyền thông về dự thảo chính sách theo quy định tại Kế hoạch này.

b) Phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy chỉ đạo công tác tuyên truyền, định hướng cơ quan thông tin, báo chí thực hiện truyền thông chính sách và xử lý các vấn đề phát sinh trong hoạt động này theo quy định.

5. Sở Ngoại vụ

Phối hợp với Sở Tư pháp, các cơ quan có liên quan tổ chức truyền thông dự thảo chính sách cho đối tượng là người nước ngoài cư trú trên địa bàn tỉnh bằng hình thức phù hợp, hiệu quả.

6. Sở Tài chính

Hàng năm, vào thời điểm xây dựng dự toán cho năm sau, các cơ quan, đơn vị xây dựng dự toán gửi Sở Tài chính. Căn cứ khả năng ngân sách của tỉnh, Sở Tài chính rà soát, tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh xem xét, trình Hội đồng nhân dân tỉnh bố trí kinh phí theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành để triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; các tổ chức thành viên của Mặt trận; Hội Luật gia tỉnh; Đoàn Luật sư tỉnh; Báo và Phát thanh, Truyền hình Gia Lai

Phối hợp với Sở Tư pháp - Cơ quan Thường trực của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh, cơ quan chủ trì soạn thảo dự thảo chính sách triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.

8. UBND các xã, phường

Trên cơ sở Kế hoạch này và điều kiện thực tế của địa phương, chủ động ban hành Kế hoạch và tổ chức thực hiện truyền thông chính sách tại địa phương; giao phòng/ban chuyên môn, công chức làm đầu mối, tham mưu UBND triển khai hoạt động truyền thông chính sách tại địa phương.

Định kỳ hàng năm, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch này gửi Sở Tư pháp tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Bộ Tư pháp, Hội đồng phối hợp PBGDPL trung ương (nội dung báo cáo lồng ghép trong báo cáo công tác PBGDPL hàng năm theo quy định).

9. Kinh phí thực hiện

a) Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được đảm bảo từ nguồn ngân sách theo quy định phân cấp ngân sách của Luật Ngân sách nhà nước; các nguồn đóng góp, tài trợ hợp pháp khác (nếu có).

b) Khuyến khích nguồn kinh phí huy động từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; tăng cường sử dụng nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình, đề án, kế hoạch có liên quan đã được ban hành và các nguồn hợp pháp khác để thực hiện nhiệm vụ.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương phản ánh bằng văn bản về UBND tỉnh (thông qua Sở Tư pháp, số điện thoại 0256.3826500) để xem xét, giải quyết./.